

Số: 527/KH-THTrA

Tràng An, ngày 4 tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH

Tổ chức dạy học trực tuyến, dạy học trực tiếp kết hợp trực tuyến Năm học 2024-2025

Căn cứ Thông tư 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/03/2021 của Bộ GD&ĐT quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 2475/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GD&ĐT Ban hành Bộ tiêu chí đánh giá mức độ CDS của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 2976/SGDĐT-GDPT ngày 17/9/2024 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CDS và thống kê giáo dục năm học 2024-2025; Công văn số 3101/SGDĐT-GDPT ngày 30/9/2024 của Sở GD&ĐT về việc tổ chức dạy học trực tuyến đối với giáo dục tiểu học từ năm học 2024-2025;

Thực hiện Công văn số 1644/PGD&ĐT ngày 19/9/2024 của Phòng GD&ĐT V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CDS và thống kê giáo dục năm học 2024-2025; Công văn số 1710/PGD&ĐT ngày 30/9/2024 của Phòng GD&ĐT về tổ chức dạy học trực tuyến đối với giáo dục tiểu học từ năm học 2024-2025; Công văn số 3156/SGDĐT-GDPT ngày 03/10/2024 V/v triển khai dạy học tích hợp ứng dụng tiến bộ của công nghệ vào dạy học trực tuyến kết hợp với dạy học truyền thống;

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường, trường Tiểu học Tràng An xây dựng Kế hoạch tổ chức dạy học trực tuyến, dạy học trực tiếp kết hợp trực tuyến năm học 2024-2025 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nâng cao kỹ năng tổ chức dạy học qua Internet, trên truyền hình của giáo viên, rèn luyện và từng bước nâng cao năng lực tự học của học sinh đối với việc học qua Internet và trên truyền hình, khai thác hiệu quả các thiết bị CNTT của nhà trường.

Giúp giáo viên và học sinh nâng cao kiến thức, kỹ năng sử dụng thiết bị công nghệ ứng dụng vào giảng dạy và học tập, góp phần thúc đẩy tiến độ chuyển đổi số trong nhà trường nói riêng và trong ngành giáo dục nói chung.

Mở rộng cơ hội tiếp cận giáo dục cho học sinh, tạo điều kiện để học sinh được học ở mọi nơi, mọi lúc.

2. Yêu cầu

Dạy học trực tuyến đảm bảo đúng quy định tại Thông tư 09/2021/TT- BGDDĐT ngày 30 tháng 03 năm 2021 của Bộ GD&ĐT quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên.

Nội dung dạy học trực tuyến phải đáp ứng được mức độ cần đạt của chuẩn kiến thức, kỹ năng môn học.

Đảm bảo các điều kiện tối thiểu về hạ tầng kỹ thuật dạy học trực tuyến và đội ngũ giáo viên đáp ứng được yêu cầu tổ chức dạy học trực tuyến.

Tuân thủ các quy định hiện hành về an toàn thông tin, quy định về dữ liệu, thông tin cá nhân, sở hữu trí tuệ theo các quy định của pháp luật. Tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh đúng quy chế.

Triển khai thúc đẩy áp dụng mô hình dạy học kết hợp, tích hợp các tiến bộ của công nghệ vào dạy học trực tuyến kết hợp với hình thức dạy học truyền thống.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác thông tin, tuyên truyền

- Đẩy mạnh công tác truyền thông qua các thiết bị thông minh theo chỉ đạo của Sở GD&ĐT Quảng Ninh, Phòng GD&ĐT thị xã Đông Triều về việc dạy học trực tuyến qua Internet trong thời gian nghỉ, hoặc do thiên tai, dịch bệnh.

- Duy trì liên lạc giữa nhà trường, giáo viên và gia đình học sinh để hướng dẫn các em ôn tập, củng cố kiến thức, tự học qua các hình thức ứng dụng CNTT phù hợp với thực tế của nhân dân địa phương, nhà trường.

2. Công tác tổ chức hoạt động dạy học trực tuyến

Tổ chức dạy học trực tuyến đảm bảo theo Chương trình GDPT 2018 phù hợp với điều kiện thực tế; đảm bảo tỉ trọng nội dung Chương trình GDPT được triển khai dưới hình thức trực tuyến đạt trung bình 5% (*tính theo tổng số bài học hoặc chủ đề/lớp/năm học dạy học trực tuyến so với dạy học trực tiếp*).

Nhà trường lựa chọn/duy trì sử dụng OLM là một nền tảng phần mềm để quản lý học tập (LMS) khai thác, sử dụng tối đa lợi ích của LMS đã chọn trong dạy học trực tuyến. Đối với các bài thực hành, giáo viên có thể xây dựng video hướng dẫn gửi cho học sinh tự học qua nhóm zalo, email, hoặc tổ chức lớp học qua các phần mềm dạy học trực tuyến như: Zoom meeting, google meet, hệ thống LMS khác. Đối với môn Giáo dục thể chất, Mỹ thuật, Âm nhạc, khuyến khích giáo viên sử dụng video hướng dẫn học gửi cho học sinh thông qua nhóm lớp do giáo viên chủ nhiệm quản lý.

Hướng dẫn giáo viên có thể lựa chọn các hình thức tổ chức, hoạt động dạy học trực tuyến, học liệu dạy học trực tuyến như:

- Dạy học trực tuyến đồng bộ¹, như: dạy học trực tuyến thay thế dạy học trực tiếp²; dạy học trực tuyến hỗ trợ dạy học trực tiếp³ (cùng một thời điểm); bài giảng phát trực tuyến; kiểm tra, đánh giá trực tuyến (cùng một thời điểm)...

- Dạy học trực tuyến không đồng bộ⁴, như: học trực tuyến tự hướng dẫn, học qua video và giao tiếp trên các nền tảng truyền thông xã hội thực hiện các hoạt động học tập; kiểm tra, đánh giá trực tuyến; khai thác nội dung học tập từ học liệu dạy học trực tuyến; đặt câu hỏi và trả lời câu hỏi của giáo viên và học sinh...

¹ Dạy học trực tuyến đồng bộ: bao gồm các loại hình dạy học diễn ra trực tiếp, cho phép tất cả mọi người học tập cùng một lúc thông qua cùng một hệ thống trực tuyến.

² Là thực hiện dạy học trực tuyến toàn bộ nội dung bài học hoặc chủ đề trong chương trình giáo dục phổ thông.

³ Là thực hiện một phần nội dung bài học hoặc chủ đề trong chương trình giáo dục phổ thông để hỗ trợ dạy học trực tiếp bài học hoặc theo chủ đề.

⁴ Dạy học trực tuyến không đồng bộ: bao gồm các loại hình dạy học cho phép, trong đó người dạy, người học thực hiện nhiệm vụ trên cùng một hệ thống trực tuyến vào những thời điểm khác nhau...

- Thời lượng tiết học dạy trực tuyến linh hoạt, căn cứ nội dung bài học/chủ đề để thực hiện.
- Học sinh học tập trực tuyến thực hiện đầy đủ các hoạt động chính sau: tham dự giờ học trực tuyến do giáo viên tổ chức; thực hiện các hoạt động học tập và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của giáo viên; khai thác nội dung học tập từ học liệu dạy học trực tuyến; đặt câu hỏi và trả lời câu hỏi đối với giáo viên và các học sinh khác...;
- Giáo viên dạy học trực tuyến thực hiện các hoạt động chính sau: tổ chức giờ học trực tuyến để giảng bài và hướng dẫn học sinh học tập; giao nhiệm vụ học tập và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh; theo dõi và hỗ trợ học sinh khai thác nội dung học tập từ học liệu dạy học trực tuyến; tư vấn, hỗ trợ, trả lời câu hỏi và giải đáp thắc mắc của học sinh...

3. Học liệu dạy học trực tuyến

- Giáo viên, khối, nhóm bộ môn xây dựng học liệu dạy học trực tuyến bao gồm: Chương trình dạy học trực tuyến, bài giảng đa phương tiện; hướng dẫn thí nghiệm, thực hành; phần mềm mô phỏng; hệ thống câu hỏi, bài tập luyện tập và kiểm tra, đánh giá; tài liệu tham khảo, bổ trợ theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại các địa chỉ: youtube.com; elearning.dongtrieu.edu.vn/,....
- Học liệu dạy học trực tuyến phải phù hợp với nội dung bài học, chủ đề học tập và hoạt động dạy học của giáo viên và học sinh; bảo đảm tính khoa học, sư phạm và phù hợp với truyền thống lịch sử, văn hoá, đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc.
- Học liệu dạy học trực tuyến phải được tổ trưởng chuyên môn thông qua và được lãnh đạo nhà trường phê duyệt.

4. Quản lý và lưu trữ hồ sơ dạy học trực tuyến

Hồ sơ dạy học trực tuyến được bảo quản và lưu trữ tại nhà trường gồm có: Hồ sơ, minh chứng về các yêu cầu quy định theo Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT, ngày 30/03/2021 của BGDĐT.

Kế hoạch giáo dục trực tuyến và kế hoạch giáo dục trực tiếp của nhà trường và kế hoạch bài dạy chi tiết theo PPCT, bài dạy/tuần, tháng, năm cho từng môn học. Lưu giữ hồ sơ dạy học trực tuyến theo quy định hiện hành.

5. Hạ tầng công nghệ thông tin

Hạ tầng công nghệ thông tin phải đảm bảo phục vụ quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến, giáo viên lấy ý kiến của cha mẹ học sinh.

Bảo đảm yêu cầu về đường truyền Internet và thiết bị kết nối, máy tính, thiết bị đầu cuối có cấu hình phù hợp để cài đặt hệ thống phần mềm dạy học trực tuyến cho giáo viên và học sinh truy cập, khai thác sử dụng các chức năng của hệ thống phần mềm dạy học trực tuyến để thực hiện hoạt động dạy học và kiểm tra, đánh giá trực tuyến, khai thác hiệu quả. Bảo đảm an toàn thông tin, các quy định về dữ liệu và bảo mật thông tin cá nhân theo quy định khi tổ chức dạy học trực tuyến.

6. Nghiên cứu vận dụng một số mô hình dạy học kết hợp

Căn cứ thực tế, dạy học kết hợp nên ưu tiên áp dụng với đối tượng học sinh các lớp 3, 4, 5 và hạn chế với đối tượng học sinh giai đoạn đầu tiểu học (lớp 1,2) do sức

khỏe thể chất, tinh thần và khả năng tự học của các em với các phương tiện công nghệ còn hạn chế, ưu tiên học tập trực tiếp trên lớp học.

Dạy học trực tuyến đồng bộ: bao gồm các loại hình dạy học diễn ra trực tiếp, cho phép tất cả học sinh học tập cùng một lúc thông qua cùng một hệ thống trực tuyến. Thực hiện dạy học trực tuyến toàn bộ nội dung bài học hoặc chủ đề trong Chương trình. Thực hiện một phần nội dung bài học hoặc chủ đề trong chương trình giáo dục phổ thông để hỗ trợ dạy học trực tiếp bài học hoặc theo chủ đề.

Dạy học trực tuyến không đồng bộ: bao gồm các loại hình dạy học cho phép, trong đó người dạy, người học thực hiện nhiệm vụ trên cùng một hệ thống trực tuyến vào những thời điểm khác nhau....

6.1. Mô hình luân chuyển

- Hoạt động học tập của học sinh luân chuyển theo lịch trình đã định sẵn hoặc theo quyết định của giáo viên giữa các phương thức học tập, ít nhất một trong số đó là học trực tuyến, học trực tiếp theo phương thức truyền thống vẫn là chủ đạo.

- Các phương thức khác có thể bao gồm các hoạt động như hướng dẫn nhóm nhỏ hoặc cả lớp, dự án nhóm, dạy kèm cá nhân và làm bài tập trên giấy. Học sinh chủ yếu học trong khuôn viên trường học, ngoại trừ nhiệm vụ học tập tại nhà.

- Vận dụng linh hoạt theo điều kiện thực tế các mô hình luân chuyển:

(1)- Luân chuyển trạm (Station Rotation): Một bài học hoặc chủ đề trong đó học sinh trải nghiệm học tập theo mô hình luân chuyển trong một lớp học hoặc nhóm lớp học khép kín. Mô hình luân chuyển trạm khác với mô hình Luân chuyển cá nhân vì học sinh luân chuyển qua tất cả các trạm, không chỉ những trạm tự chọn theo sở thích của học sinh.

(2)- Luân chuyển phòng thực hành (Lab Rotation): Một bài học hoặc chủ đề trong đó học sinh luân chuyển đến phòng máy tính cho trạm học tập trực tuyến.

(3)- Lớp học đảo ngược (Flipped classroom): Một bài học hoặc chủ đề trong đó học sinh tham gia học trực tuyến trước khi đến lớp và sau đó tham gia vào lớp học trực tiếp để thực hành hoặc thực hiện dự án trực tiếp do giáo viên hướng dẫn. Việc cung cấp nội dung và hướng dẫn chủ yếu là trực tuyến trước khi đến lớp, giúp phân biệt lớp học đảo ngược với việc học sinh chỉ đơn thuần làm bài tập về nhà trực tuyến sau giờ học trên lớp.

(4)- Luân chuyển cá nhân (Individual Rotation): Một bài học hoặc chủ đề trong đó mỗi học sinh có một lộ trình học tập được cá nhân hóa và không nhất thiết phải luân chuyển theo tất cả các trạm theo phương thức có sẵn. Sử dụng phần mềm, giải pháp quản lý học tập hoặc giáo viên đặt lộ trình cho từng học sinh, dựa trên đặc điểm cá nhân hóa. Lịch học này được xếp cố định cho từng học sinh.

6.2. Mô hình linh hoạt

Một bài học hoặc chủ đề trong đó học trực tuyến là chủ yếu, ngay cả khi hướng học sinh đến các hoạt động ngoại tuyến. Học sinh di chuyển theo một lịch trình tùy chỉnh riêng, tùy chỉnh giữa các phương thức học tập. Giáo viên và học sinh tương tác theo thời gian thực và học sinh chủ yếu học trong khuôn viên trường học, trừ bài tập về nhà. Giáo viên cung cấp hỗ trợ trực tiếp trên cơ sở linh hoạt và thích ứng khi cần thiết thông qua các hoạt động như hướng dẫn nhóm nhỏ, dự án nhóm và dạy kèm cá nhân.

6.3. Mô hình tự chọn

Mô hình tự chọn hay còn gọi là mô hình kết hợp cá nhân (theo nghĩa là tự chọn theo sở thích và nhu cầu cá nhân). Học sinh chọn thực hiện một hoặc nhiều nội dung dưới hình thức hoàn toàn trực tuyến để bổ sung cho các tiết học trực tiếp truyền thống. Ví dụ, ở môn Toán, giáo viên có thể sử dụng mô hình lớp học đảo ngược hướng dẫn học sinh học nội dung về cách giải các bài toán bằng việc xem video trực tuyến do giáo viên tạo trước khi đến lớp, sau đó học sinh thực hiện ở trên lớp với sự hướng dẫn của giáo viên.

6.4. Mô hình lớp học ảo

Một khóa học trực tuyến, học sinh đồng thời tham gia học trực tiếp (theo lớp học truyền thống) và lớp học trực tuyến. Nhiều chương trình học tập ảo bắt đầu bằng trường học trực tuyến toàn thời gian và sau đó triển khai các chương trình kết hợp để cung cấp cho học sinh trải nghiệm theo lớp học truyền thống. Việc học diễn ra chủ yếu bên ngoài trường học, khi học sinh không đến trường.

6.5. Mô hình trực tiếp chủ đạo

Học sinh tham gia lớp học truyền thống, trong đó dạy học trực tiếp đóng vai trò chủ đạo, học sinh tiếp thu, khám phá tri thức chủ yếu thông qua hình thức học tập truyền thống. Bên cạnh đó, giáo viên có sử dụng các học liệu, tài nguyên, phần mềm trực tuyến để dạy học và kiểm tra đánh giá nhằm làm tăng hiệu quả giảng dạy, tăng tính cá nhân hóa và phân hóa trong dạy học. giáo viên có thể sử dụng hệ thống phần mềm thiết kế các nhiệm vụ học tập theo hướng cá nhân hóa người học. Các gói bài tập hỗ trợ nhằm củng cố, rèn luyện, nâng cao kiến thức đã học tùy theo mức độ nhận thức của học sinh.

6.6. Mô hình trực tuyến chủ đạo

Mô hình này, học sinh chủ yếu tham gia các hoạt động học trực tuyến, bên cạnh đó cũng có thể có một số hoạt động yêu cầu gặp mặt trực tiếp. Giáo viên đóng vai trò người hướng dẫn học sinh trực tuyến và một số hoạt động trực tiếp. Học sinh có thể chọn bất cứ nơi nào (ở nhà, thư viện,...) để học, nhận tất cả các hướng dẫn, nguồn học liệu, tài liệu học tập thông qua các kênh kết nối qua mạng.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cán bộ quản lý

Ban giám hiệu nhà trường xây dựng Kế hoạch tổ chức dạy học trực tuyến, dạy học trực tiếp kết hợp trực tuyến năm học 2024 – 2025.

Chỉ đạo giáo viên tổ chức dạy học trực tuyến, thống kê, báo cáo, lưu trữ hồ sơ học tập, giảng dạy trực tuyến,...đúng quy định.

2. Tổ chuyên môn

Triển khai Kế hoạch dạy học trực tuyến của trường đến toàn thể giáo viên của tổ. Chịu trách nhiệm chính về chuyên môn và tiến độ thực hiện kế hoạch.

Duyệt và chịu trách nhiệm về nội dung bài học, chủ đề. Quản lý, nắm bắt tình hình thực hiện dạy học trực tuyến của thành viên trong tổ. Phản ánh kịp thời những khó khăn, vướng mắc đến lãnh đạo nhà trường; báo cáo, thống kê khi được yêu cầu.

Tổ trưởng thường xuyên trao đổi rút kinh nghiệm thực tế trong quá trình triển khai đến giáo viên bộ môn, học sinh, chỉnh sửa kế hoạch tổ và đề xuất tham mưu cho lãnh đạo trường kịp thời; báo cáo lãnh đạo về tiến độ thực hiện kế hoạch theo mẫu và khi có yêu cầu đột xuất.

Thông nhất trong toàn giáo viên tổ về cách thức đánh giá việc học tập bộ môn đối với học sinh.

3. Đối với giáo viên

Thực hiện các hoạt động theo yêu cầu của nhà trường: khảo sát, nắm tình hình và điều kiện, trang thiết bị học tập qua internet, online của học sinh lớp chủ nhiệm. Trao đổi cụ thể tình về việc tạo điều kiện học tập trực tuyến cho học sinh, báo cáo kịp thời như cầu và hỗ trợ của nhà trường để đảm bảo học sinh tham gia học trực tuyến.

Phối hợp với cha, mẹ học sinh tạo điều kiện cho học sinh học tập trực tuyến theo đúng kế học và đạt hiệu quả.

4. Cán bộ phụ trách công nghệ thông tin

Quản lý phần mềm dạy học trực tuyến, tạo tài khoản cho CB, GV và học sinh; thống kê, báo cáo theo yêu cầu của ngành. Lưu ý việc lưu trữ, xử lý số liệu theo quy định. Hỗ trợ tổ chuyên môn, giáo viên bộ môn việc giao bài, lấy link bài học (dạng clip).

Thực hiện các việc khác liên quan khi được lãnh đạo nhà trường yêu cầu trong thời gian tổ chức dạy học trực tuyến.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức dạy học trực tuyến năm học 2024-2025 của trường Tiểu học Tràng An. Nhà trường yêu cầu cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc liên hệ với lãnh đạo nhà trường để được giải đáp.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (b/c);
- CBGV (t/h);
- Trang TTĐT trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Diệp